CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP -----*****----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC ------ *****------
Số: 120/TB-HĐQT	*Hải Phòng, ngày 13 tháng 04 năm 2026*

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
Date: 2026.04.20 10:23:30 +07'00'

THÔNG BÁO

V/v Sửa đổi nội dung Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinaship

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship (Vinaship);

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo về việc sửa đổi một số nội dung trong tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 như sau:

1. Tờ trình V/v Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

II. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2025	**Trước sửa đổi**		**Sau sửa đổi**	
	Tỷ lệ %	**Số tiền**	**Tỷ lệ %**	**Số tiền**
6.1. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	**11,9%**	**5.065.196.890**	**12,10%**	**5.151.700.462**
Trong đó:				
Quỹ khen thưởng	7,14%	3.039.118.134	7,26%	3.091.020.277
Quỹ phúc lợi	4,76%	2.026.078.756	4,84%	2.060.680.185
8. Chia cổ tức	**Không chia**		**6,00%**	**20.399.976.000**

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *Các thành viên HĐQT Vinaship (để th/h);*
- *Ban điều hành Vinaship (để th/h);*
- *Ban kiểm soát Vinaship;*
- *Lưu VP-HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200119365 - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Ngọc Ánh

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
Số: /VNS-HĐQT	*Hải Phòng, ngày tháng 4 năm 2026*

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo tài chính đã được kiểm toán,
phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

***Kính gửi*: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VINASHIP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ Phần vận tải biển Vinaship;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

I/- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (Báo cáo tài chính kèm theo)

Các chỉ tiêu chính tại báo cáo tài chính hợp nhất như sau :

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Giá trị
1.	Tổng tài sản	958.843.625.345
2.	Vốn điều lệ	339.999.600.000
3.	Vốn chủ sở hữu	589.935.849.663
4.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	610.098.917.813
5.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	54.257.179.597
6.	Lợi nhuận sau thuế	43.284.649.394
7.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.273

II. Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2025

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 công ty mẹ như sau và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện theo quy định

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		53.706.979.923
2	Chi phí thuế TNDN năm 2025		10.854.720.910
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2)		42.852.259.013

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
4	Trừ thuế TNDN bổ sung năm 2021,2022,2023,2024 do Thuế HP loại trừ các hóa đơn hoàn thuế giai đoạn T6/2020 đến tháng 6/2024 có rủi ro cao về thuế		287.579.266
5	**Lợi nhận sau thuế được phân phối (5=3-4)**		**42.564.679.747**
6	**Trích lập các quỹ năm 2025**		**18.116.901.913**
6.1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12,10%	5.151.700.462
	Trong đó:		
	Quỹ khen thưởng	7,26%	3.091.020.277
	Quỹ phúc lợi	4,84%	2.060.680.185
6.2	Trích Quỹ thưởng người quản lý	0,46%	195.797.527
6.3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30,00%	12.769.403.924
7	**Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=5-6)**		**24.447.777.834**
8	**Chia cổ tức**	6,00%	**20.399.976.000**
9	**Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (9=7-8)**		**4.047.801.834**

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ Vinaship;
- Các TV HĐQT, BKS
- Lưu VP-HĐQT.

Nguyễn Ngọc Ánh

DỰ THẢO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
=======***=======

Số : /NQ-ĐHĐCĐ *Hải phòng, ngày tháng năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI BIỂN VINASHIP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần vận tải biển Vinaship (Vinaship);

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Vinaship số /2026/BB-ĐHĐCĐ tổ chức vào hồi 08h30' ngày 22/4/2026, tại Hội Trường tầng 4 toà nhà Vinaship, số 14 Võ Nguyên Giáp, phường An Biên, T/p Hải Phòng (Đại hội) với sự tham dự của cổ đông, đại diện cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2025.

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm các chỉ tiêu chính tại báo cáo tài chính hợp nhất như sau.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1.	Tổng tài sản	958.843.625.345
2.	Vốn điều lệ	339.999.600.000
3.	Vốn chủ sở hữu	589.935.849.663
4.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	610.098.917.813
5.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	54.257.179.597
6.	Lợi nhuận sau thuế	43.284.649.394
7.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.273

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty mẹ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện theo quy định; chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		53.706.979.923
2	Chi phí thuế TNDN năm 2025		10.854.720.910
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (3=1-2)		42.852.259.013
4	Trừ thuế TNDN bổ sung năm 2021,2022,2023,2024 do Thuế HP loại trừ các hóa đơn hoàn thuế giai đoạn T6/2020 đến tháng 6/2024 có rủi ro cao về thuế		287.579.266
5	**Lợi nhận sau thuế được phân phối (5=3-4)**		**42.564.679.747**
6	**Trích lập các quỹ năm 2025**		**18.116.901.913**
6.1	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	12,10%	5.151.700.462
	Trong đó:		
	Quỹ khen thưởng	7,26%	3.091.020.277
	Quỹ phúc lợi	4,84%	2.060.680.185
6.2	Trích Quỹ thưởng người quản lý	0,46%	195.797.527
6.3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30,00%	12.769.403.924
7	**Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ (7=5-6)**		**24.447.777.834**
8	**Chia cổ tức**	6,00%	**20.399.976.000**
9	**Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (9=7-8)**		**4.047.801.834**

Điều 4. Thông qua kết quả SXKD, thanh lý, đầu tư tàu biển, quỹ lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025; cụ thể như sau:

1. Kết quả SXKD

Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025 /KH2025 (%)
1. Tổng sản lượng toàn Công ty	Tấn	1.700.000	1.757.661	103,39
2. Tổng doanh thu và thu khác	Tr. đồng	745.000	690.519	92,69
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	117.500	54.257	46,18
4. Ebitda	Tr.đồng	184.988	106.692	57,67

2. Bán 02 tàu biển:

- Tàu Vinaship Sea, trọng tải 27.841 DWT, năm đóng 1998 tại Nhật Bản với giá bán là: 2.750.000 USD (Hai triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ)

- Tàu Vinaship Pearl, trọng tải 24.241 DWT, năm đóng 1996 tại Nhật Bản với giá bán là: 62.869.000.000 (Sáu mươi hai tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu đồng). Lợi nhuận từ tàu Vinaship Pearl được ghi nhận trong năm 2026

3. Đầu tư tàu biển:

- Mua thành công tàu Bright Hope, trọng tải 28.201 DWT đóng năm 2010 tại Nhật Bản, giá mua 9.550.000 USD (Chín triệu năm trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ), sau khi tiếp nhận đổi tên thành Vinaship Harmony và đưa vào khai thác từ tháng 11/2025.

- Mua thành công tàu Sea Sapphire, trọng tải 32.550 DWT, đóng năm 2010 tại Trung Quốc, với giá mua 8.490.000 USD, sau khi tiếp nhận sẽ đổi tên thành Vinaship Amity, dự kiến đưa vào khai thác cuối tháng 04/2026

4. Tiền lương của Hội đồng quản trị chuyên trách: Năm 2025, không trích quỹ lương HĐQT và BKS

5. Thù lao của Hội đồng quản trị, ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị (nếu có) : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/người-tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : 6.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát : 5.000.000 đồng/người-tháng.
- Người phụ trách quản trị : 3.000.000 đồng/tháng.

Điều 5. Thông qua kế hoạch năm 2026 gồm các nội dung cụ thể như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026
1.	Sản lượng	Tấn	1.910.000
2.	Doanh thu	Tr.đồng	790.236
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	130.036
4.	Ebitda	Tr.đồng	231.856

2. Kế hoạch thanh lý, đầu tư tàu biển và thời gian dự kiến thực hiện:

2.1. Bán thanh lý 2 tàu trong năm 2026:

- Tàu Vinaship Gold, trọng tải 13.245 DWT, đóng năm 2008 tại Việt Nam.
- Tàu Mỹ Hưng, trọng tải 6.500 DWT, đóng năm 2004 tại Việt Nam.

2.2. Đầu tư 02 tàu hàng khô đã qua sử dụng, trọng tải từ 28.000 - 35.000 DWT, năm đóng trong khoảng từ 2009-2014. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 11,5 triệu usd/tàu. Thời gian thực hiện từ quý II năm 2026 đến trước thời điểm diễn ra đại hội cổ đông thường niên năm 2027, nếu điều kiện thuận lợi.

3. Mức chi lương của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chuyên trách năm 2026 (nếu có): Quỹ lương và mức tiền lương được xác định dựa trên tình hình sản xuất kinh doanh và Quy chế quản trị lao động tiền lương của Vinaship

4. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị (nếu có) : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: : 6.000.000 đồng/người-tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát: : 6.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: : 5.000.000 đồng/người-tháng.
- Người phụ trách quản trị: : 3.000.000 đồng/tháng.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán dưới đây thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2026:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
3. Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY

Điều 7. Phê duyệt chủ trương và phê duyệt Dự án đầu tư 02 (hai) tàu biển chở hàng khô với các nội dung chính như sau:

1. Mô tả dự án

- Tên dự án: Dự án đầu tư tàu biển chở hàng khô
- Loại tàu: Chở hàng khô
- Trọng tải: Từ 28.000 - 35.000 dwt
- Năm đóng: Từ năm 2009 - 2014
- Nơi đóng: Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc
- Đăng kiểm: IACS
- Vùng hoạt động: Không hạn chế
- Tổng mức đầu tư: 300.993.000.000 đ tương đương 11,5 triệu usd/tàu. Đầu tư 02 tàu có giá trị tương đương nhau.
- Nguồn vốn đầu tư: 40% vốn tự có và 60% vốn vay ngân hàng thương mại
- Các chỉ tiêu hiệu quả của dự án: Như tại tờ trình số /VNS-HĐQT ngày kèm theo.

2. Thực hiện dự án:

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vinaship quyết định lựa chọn tàu, phê duyệt dự án đầu tư đảm bảo nguyên tắc phù hợp với chủ trương và dự án đầu tư được phê duyệt nêu trên, đảm bảo hiệu quả của dự án đầu tư và việc đầu tư thực hiện đúng theo quy định nội bộ của Vinaship và quy định Pháp luật có liên quan.

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty chủ động điều chỉnh dự án phù hợp với tình hình thị trường khi xét thấy cần thiết, hiệu quả và có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần gần nhất.

3. Thời gian thực hiện dự án: Từ thời điểm được phê duyệt cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với các ông, bà có tên sau:

1. Ông Chu Thế Nga

2. Bà Đặng Thanh Tâm

Điều 9. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát Vinaship nhiệm kỳ 2022-2027 gồm các ông có tên sau:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

2. Bà Tạ Thị Huệ

Điều 10. Thông qua nội dung cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; chi tiết như sau:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Vinaship

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
1.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	**5012 (chính)**	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	**5012 (chính)**	Giữ nguyên
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	Giữ nguyên
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ đại lý tàu biển. Dịch vụ đại lý vận tải đường biển. Dịch vụ giao nhận, nâng cẩu, kiểm đếm hàng hóa. Dịch vụ khai thuê hải quan. Dịch vụ môi giới thuê tàu biển (không bao gồm thủy thủ đoàn). Môi giới hàng hải. Dịch vụ cung ứng tàu biển. Dịch vụ logistics. Đại lý bán vé máy bay, vé tàu. Dịch vụ môi giới vận tải. Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm kinh doanh vận tải hàng không và hoạt động hàng không chung). Đại lý container. Khai thác	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
	cảng, biển, Dịch vụ quản lý tàu.				
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Bao gồm: Dịch vụ hợp tác lao động	7830			Xóa bỏ
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Bao gồm: Cho thuê văn phòng; Điều hành quản lý tòa nhà văn phòng	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
6.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn. Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510	Cập nhật lại, bỏ phần chi tiết
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	Giữ nguyên
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669			Xóa bỏ

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
10.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải biển	3315	Sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
11.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa ga đường sắt. Bốc xếp hàng hóa đường bộ. Bốc xếp hàng hóa cảng biển. Bốc xếp hàng hóa cảng sông	5224	Bốc xếp hàng hóa	5224	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán). Môi giới hàng hóa (không bao gồm bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, bất động sản)	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết
13.	Vận tải hàng hóa đường thuỷ nội địa	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022	Giữ nguyên
14.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520			Xóa bỏ
15.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530			Xóa bỏ
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4671	Cập nhật lại
17.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730	Cập nhật lại
18.	Bản lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773	Cập nhật lại
19.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622	Giữ nguyên, bỏ phần chi tiết

STT	Tên ngành nghề hiện tại theo GCND ĐKKD của công ty	Mã ngành hiện tại	Tên ngành nghề cập nhật lại (theo quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29 tháng 9 năm 2025)	Mã ngành cập nhật lại	Ghi chú
20.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610	Giữ nguyên
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221	Giữ nguyên
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225	Giữ nguyên
23.			Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222	Bổ sung
24.			Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa	5231	Bổ sung
25.			Hoạt động của các trung tâm giới thiệu việc làm	7810	Bổ sung
26.			Cung ứng lao động tạm thời	7821	Bổ sung
27.			Cung ứng nguồn nhân lực khác	7822	Bổ sung
28.			Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6829	Bổ sung
29.			Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác	5520	Bổ sung
30.			Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4672	Bổ sung
31.			Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673	Bổ sung
32.			Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679	Bổ sung
33.			Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531	Bổ sung
34.			Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662	Bổ sung
35.			Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781	Bổ sung
36.			Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4782	Bổ sung

2. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty				
1	Khoản 6	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo **Điều 73** Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo **Điều 74** Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn	Sửa đổi để đúng trích dẫn
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty				
2	Điểm a Khoản 2	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b **khoản 1** Điều này.	Người đại diện theo pháp luật thứ nhất là Tổng giám đốc của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b **khoản 2** Điều này.	Sửa đổi để đúng trích dẫn
3	Khoản 3	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Bỏ	Do trùng lặp nội dung với Khoản 4
4	Khoản 4	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại **khoản 3** Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.	Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại **khoản 2** Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.	Sửa đổi để đúng trích dẫn
Điều 18. Quyền của cổ đông				

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
5	Khoản 6	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh **VIMC** khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho **VIMC** hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh **Vinaship** khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho **Vinaship** hoặc người khác theo quy định tại Điều 166 Luật Doanh nghiệp	Đưa tên pháp nhân khác vào Điều lệ của Vinaship là không phù hợp
Điều 56. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi				
6	Điểm a Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị **nhỏ hơn hoặc bằng 35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Đối với giao dịch có giá trị **nhỏ hơn 35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản 4 Điều 57
7	Điểm b Khoản 6	Đối với giao dịch có giá trị **lớn hơn 35%** hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên	Đối với giao dịch có giá trị **từ 35% trở lên** hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám	Sửa đổi để không mâu thuẫn với điểm q Khoản 2 Điều 23 và điểm b Khoản 4 Điều 57

STT	Khoản, điểm	Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau sửa đổi	Lý do
		Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan	

3. Giao Hội đồng quản trị căn cứ nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; đồng thời ban hành Điều lệ sau sửa đổi, bổ sung và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 11. Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

STT	Khoản, điểm	Các nội dung sửa đổi, bổ sung		Lý do
		Điều lệ hiện hành	Điều lệ kiến nghị sửa đổi, bổ sung	
Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông cổ đông				
1	Khoản 1	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết	Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 60%** tổng số phiếu biểu quyết	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông
Điều 29.Điều kiện để Nghị quyết Đại hội cổ đông được thông qua				
2	Khoản 2	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,5 và 7 Điều này	Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu **trên 60%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1,3,5 và 7 Điều này	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông
3	Khoản 7	Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả	Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu **trên 60%** tổng số phiếu biểu	Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông

		cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành	
Điều 37. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị				
4	Điểm j Khoản 2	Phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định đối với phương án đầu tư và dự án đầu tư; phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, thuê, cho thuê tài sản cố định; quy chế nội bộ của Công ty.	Bỏ	Nội dung này không được quy định trong Luật doanh nghiệp

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 13. Đại hội giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Vinaship chịu trách nhiệm chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Vinaship.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:
- *UBCK NN*
- *Sở GDCK HN*
- *Cổ đông Vinaship (Đăng website cty)*
- *Các thành viên HĐQT, BKS*
- *Ban điều hành*
- *Lưu Tổ thư ký*

Nguyễn Ngọc Ánh